

CIMB BANK (VIETNAM) Ltd**BẢNG TỶ GIÁ NGOẠI TỆ****CIMB BANK**

Số

FX26-08.11

Lần

01

Tỷ giá áp dụng ngày

11-Aug-26

Tỷ giá USD/VND

	Mua		Bán
	Tiền mặt	Chuyển khoản	(Tiền mặt & Chuyển khoản)
USD/VND	25,970	25,970	26,350

Tỷ giá USDVND trung tâm của NHNN

25,516

Tỷ giá ngoại tệ khác so với Việt Nam Đồng

	Mua		Bán
	Tiền mặt	Chuyển khoản	(Tiền mặt & Chuyển khoản)
AUD (Australia)	18,117	18,117	18,801
EUR (Europe)	29,733	29,733	30,984
JPY (Japan)	159.32	159.32	170.65
SGD(Singapore)	20,101	20,101	20,786
THB (Thailand)	777.08	777.08	810.02
GBP (England)	34,787	34,787	35,900
CAD (Canada)	18,487	18,487	19,079
MYR (Malaysia)	6,306	6,306	6,514

